

Thời điểm kiểm kê: Ngày Tháng Năm

Ban kiểm kê gồm:

- Bà: Nguyễn Thị Thu Cúc Chức vụ: Chủ tịch HD kiểm kê TS Đơn vị: Ban giám hiệu
- Ông: Trần Đình Luân Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Quản trị và Đầu tư
- Ông: Hoàng Việt Dũng Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông: Trần Đình Diệu Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông/bà: Cao Xuân Thiệu Chức vụ: Đơn vị: Phòng Quản trị và Đầu tư
- Ông/bà: Chức vụ: Đơn vị:
 - Ông/bà: Chức vụ: Đơn vị:
 - Ông/bà: Chức vụ: Đơn vị:

Đã kiểm kê TSCD và tài sản khác tại: Trường Chuyên: Phòng Thực hành TA, Tin học (00542), kết quả như sau:

STT	Tên tài sản	Mã tài sản	Mã tài sản mới	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
1	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.099	186	12/6/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
2	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.100	187	12/6/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
3	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.101	188	12/6/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
4	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.102	189	12/6/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	

3

5	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.103	190	12/6/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
6	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.104	191	12/6/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
7	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.105	192	12/6/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
8	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.106	193	12/6/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
9	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.107	194	12/6/2020	kho	1	✓	
10	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT; màn 19" E2216	00542.00.030000.108	195	12/6/2020	kho	1	✓	
11	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.001	197	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
12	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.002	198	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
13	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.003	199	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	

av

14	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.004	200	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
15	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.005	201	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
16	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.006	202	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓		
17	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.007	203	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓		
18	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.008	204	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓		
19	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.009	205	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓		
20	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.010	206	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓		
21	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.011	207	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓		
22	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.012	208	15/5/2017	kho	1	✓		

✓

23	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.013	209	15/5/2017	kho	1	1	
24	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.014	210	15/5/2017	kho	1	1	
25	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	00542.01.030104.015	211	15/5/2017	kho	1	1	
26	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.016	212	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
27	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.017	213	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
28	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.018	214	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
29	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.019	215	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
30	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.020	216	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
31	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.021	217	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	

aw

32	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.022	218	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		
33	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.023	219	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		
34	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.024	220	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		
35	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.025	221	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		
36	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.026	222	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		
37	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.027	223	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		
38	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.028	224	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		
39	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.029	225	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		
40	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.030	226	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1		

24

41	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.031	227	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
42	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.032	228	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
43	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.033	229	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
44	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.034	230	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
45	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.035	231	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
46	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.036	232	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
47	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.037	233	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
48	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.038	234	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	
49	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.039	235	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	

50	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.040	236	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
51	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.041	237	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
52	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.043	238	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
53	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.044	239	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
54	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.045	240	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
55	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.046	241	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
56	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.047	242	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
57	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.048	243	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
58	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.049	244	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		

✓

59	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.050	245	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	
60	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.051	246	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	
61	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.052	247	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	
62	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.053	248	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	
63	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.054	249	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	
64	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.055	250	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	
65	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.057	251	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	
66	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.058	252	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	
67	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.059	253	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	4	

Chữ

68	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.060	254	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
69	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.061	255	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
70	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.062	256	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
71	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.063	257	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
72	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.064	258	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
73	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.065	259	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
74	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.066	260	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
75	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.067	261	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
76	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	005.42.01.030104.068	262	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	

24

77	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.069	263	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
78	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.070	264	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
79	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.071	265	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
80	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.072	266	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
81	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.073	267	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
82	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.074	268	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
83	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.075	269	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
84	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.076	270	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
85	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.077	271	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	

✓

86	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.078	272	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
87	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.079	273	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
88	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.080	274	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
89	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.081	275	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
90	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.082	276	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
91	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.083	277	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
92	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.085	278	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
93	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.086	279	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	
94	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.087	280	15/5/2017	kho	1	✓	

3

95	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.088	281	15/5/2017	kho	1	1	
96	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.089	282	15/5/2017	kho	1	1	
97	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.090	283	15/5/2017	kho	1	1	
98	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.091	284	15/5/2017	kho	1	1	
99	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.092	285	15/5/2017	kho	1	1	
100	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.093	286	15/5/2017	kho	1	1	
101	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	00542.01.030104.094	287	15/5/2017	kho	1	1	
102	Điều hòa LG 12.000 BTU	00542.01.030501.005	295	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	
103	Điều hòa LG 12.000 BTU	00542.01.030501.006	296	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	

01

104	Điều hòa LG 12.000 BTU	00542.01.030501.007	297	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓		
105	Điều hòa LG 12.000 BTU	00542.01.030501.008	298	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		
106	Điều hòa LG 12.000 BTU	00542.01.030501.009	299	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓	203	
107	Điều hòa LG 12.000 BTU	00542.01.030501.010	300	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	✓	203	
108	Máy tính để bàn Acer Veriton M2611G	10108.00.030000.015	5659	30/12/2021	kho	1	✓		
109	Máy tính để bàn Acer Veriton M2611G	10108.00.030000.016	5660	30/12/2021	kho	1	✓		
110	Máy tính để bàn Acer Veriton M2611G	10108.00.030000.017	5661	30/12/2021	kho	1	✓		
111	Máy tính để bàn Acer Veriton M2611G	10108.00.030000.018	5662	30/12/2021	kho	1	✓		
112	Máy tính để bàn Acer Veriton M2611G	10108.00.030000.019	5663	30/12/2021	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	✓		

✓

113	Switch 24 port	00501.04.110000.001	8024	1/1/2011	kho	1	1	
114	Tủ mạng 19" 15U	00501.04.110000.005	8028	1/1/2012	kho	1	1	
115	Máy chiếu Hitachi X4042	00542.00.110000.102	8062	2/1/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	2	1	1: 201
116	Màn chiếu kéo tay	00542.00.110000.103	8063	2/1/2020	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	2	2	
117	Ghế gấp G01S - 440x515x850mm 2017	00542.01.110000.001	8064	1/9/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	42	42	
118	Switch TP-Link 24 port 1000 Mbs	00542.01.110000.002	8065	19/7/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	7	3 + 2 + 2	3: 201 2: 202 2: kho
119	Tủ Rack 10U	00542.01.110000.003	8066	19/7/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	3	1 + 4 + 1	1: 201 1: 202 1: kho
120	Switch TP-Link 16 port 1000 Mbs	00542.01.110000.004	8067	19/7/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
121	Điều hòa LG 12.000 BTU	00542.01.110000.005	8068	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	

OK

122	Điều hòa LG 12.000 BTU	00542.01.110000.006	8069	15/5/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	1	1	
123	Máy in HP laser Pro 400 M401D	00542.01.110101.001	8070	15/5/2017	kho	1	1	
124	Máy in HP laser Pro 400 M401D	00542.01.110101.002	8071	15/5/2017	kho	1	1	
125	Màn chiếu treo Dalite PL8WS 2m13x2m13	00542.11.110000.001	8072	2/1/2020	kho	2	2	
126	Bàn để máy tính học sinh khung sắt 1400x70x450mm 2017	00542.01.120000.001	10234	26/4/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	41	25	25* 204
127	Bảng chống loa 1.2 x 3.6m	00542.01.120000.002	10235	9/10/2017	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 201	2	1	2: 204
128	Hệ thống mạng, điện tại phòng TH Tiếng Anh, Tin học Trường Chuyên	00542.01.050401.001	13423	9/4/2016	Cơ sở 1 Nhà D1 Tầng 2 Phòng D1. 202	1	1	202
129	Chế độ 6-015 - 440x55x850						45	D1.202

3/

[illegible]

Nghệ An, ngày 11. Tháng 1... năm 2024

TRƯỜNG BAN KIỂM KÊ

PHÒNG KH-TC

PHÒNG Q.T&ĐT

ĐỒN VI SỬ DUNG

BỘ PHẬN KIỂM KÊ

Just

Cao Xuân Tiếu

[Signature]

Lois Day

Ng. Văn Tân

T. M. Price